

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A S
TỈNH N A**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42 /2021/HSST
Ngày 11 tháng 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A S – TỈNH N A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kh D

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn T Th, bà Trần H Y

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Th Th H – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn X T – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/HSST ngày 17/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST – HS ngày 28/7/2021 đối với bị cáo:

Hoàng T L; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1968; Nơi cư trú: Thôn T T, xã B S, huyện A S, tỉnh N A; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Đ M (đã chết); Con bà: Nguyễn T L; Chồng: Từ Đ T và 5 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Lê T L – Sinh năm: 1969 - Nơi cư trú: Thôn T T, xã B S, huyện A S, tỉnh N A – Có mặt.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Luật sư Nguyễn Hữu L – Văn phòng Luật sư Tuổi trẻ - Đoàn Luật sư tỉnh N A – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 31/12/2020, bà Lê Th L đến nhà anh Hồ V S (cùng thôn) để dự sinh nhật con gái anh S. Tại buổi sinh nhật có mặt Hoàng T L

và cháu Từ T T Th, chị T Th M (là con đẻ của Hoàng Th L) cùng một số người hàng xóm khác. Sau khi kết thúc tiệc sinh nhật, do có mâu thuẫn từ trước nên giữa mẹ con Hoàng T L và bà Lê T L đã có lời nói xúc phạm, thách đố đánh nhau tại sân nhà anh S. Hoàng T L cầm thanh gỗ dài khoảng 2m để đánh bà L nhưng thanh gỗ dài, vướng không đánh được, bà L liền rút chiếc dép đang đi ném vào bị cáo L nhưng không trúng, rồi bà L đi nhanh khỏi nhà anh S. Thấy vậy, chị M chạy đuổi theo bà L đến lối vào nhà bà L thì giữa chị M và bà L tiếp tục chửi bới xúc phạm, thách đố nhau, chị M đã dùng tay kéo tóc và đâm vào lưng bà L, được anh S đến can ngăn nên bà L đi về nhà. Lúc đó ba mẹ con bị cáo L vẫn đứng trên đường nhựa liên thôn. Khi về đến sân nhà mình, bà L tiếp tục dùng lời nói tục tĩu chửi và thách đố mẹ con Hoàng Th L, lúc đó có ông Nguyễn V H đến can ngăn nhưng chị M với bà L vẫn tiếp tục lời qua tiếng lại xúc phạm lẫn nhau. Lúc này, có anh Trần M H (chồng chị M) đi xe máy đến, ông H nói với anh H đưa chị Mai về, anh Hậu đã khuyên nhủ và chở chị Mai về nhà. Tuy nhiên, chuẩn bị ra về thì gặp chị La T H (con dâu bà L) đi làm về nên chị M tiếp tục đi bộ quay lại phía nhà bà L để quan sát. Về phía chị Hoa, khi về nhà được bà Linh kể lại sự việc bị mẹ con bị cáo L đánh nên chị H đi đến vị trí Hoàng T L, chị M và cháu Th đang đứng để nói chuyện. Giữa chị H và mẹ con Hoàng Thị L lại tiếp tục cãi vã thách đố đánh nhau. Lúc này ông H tiếp tục ra can ngăn, quá trình cãi nhau đã xảy ra xô xát, chị Hoa dùng tay đẩy cháu Thảo ngã xuống đường nên chị Mai đã lao vào kéo tóc, xô xát với chị Hoa. Thấy vậy, Hoàng T L liền đi đến vị trí H và M đang giằng co, đồng thời lúc đó bà L đang đứng bên sân nhà cũng đi ra gần chỗ H và M, do trời tối nên bà Linh bị vấp ngã xuống bờ đất có đám cỏ sữa gần đó. Ngay lúc này, Hoàng T L đã lao vào giằng co vật lộn, kéo tóc bà L và dùng tay cầm phần tóc phía sau đầu bà Linh, ấn dập mạnh đầu, mặt bà L xuống nền đất, khiến bà L bị dập sống mũi, chảy máu tại sống mũi và trán. Lúc này, ông H đang đứng gần khu vực xô xát giữa chị M và chị H nên chạy đến can ngăn, anh H cũng đến can ngăn chị M với chị H. Sau đó, ông H tiếp tục quay sang can ngăn bà L với Hoàng T L.

Sự việc dừng lại khi được mọi người vào can ngăn, bà Hồ Th B và chị Hoàng T Y đã đưa bà L vào nhà và phát hiện mặt bà L bị chảy máu nhiều nên đã tiến hành lau rửa vết thương trên mặt bà L. Ông H đã gọi điện báo công an viên của thôn đến để giải quyết. Bà L bị thương ở sống mũi và trán được đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã B S, sau đó bà L được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện Quốc tế thành phố V.

Sau khi nhận được thông tin, Ban công an xã B S đã đến tại khu vực hiện trường xảy ra vụ việc để làm việc với người chứng kiến, người liên quan, người bị hại và đối tượng liên quan đồng thời Ban Công an xã B S đã báo Cơ quan SCĐT Công An huyện A S tiến hành phối hợp làm việc.

Tại biên bản kiểm tra dấu vết trên thân thể bà Lê T L thể hiện như sau:

- Tại vùng mặt, dọc sống mũi có 01 vết thương nhỏ, chiều dài khoảng 1cm, vết thương nông, chảy ít máu.

- Tại vùng đỉnh đầu có 03 vùng bị sưng phù bán kính nhỏ khoảng 1,5cm, không thấy bị bầm dập, không thấy chảy máu.

Ngày 10/01/2021 bà Lê T L có đơn gửi đến Cơ quan CSĐT Công An huyện Anh Sơn, yêu cầu xử lý hình sự đối với Hoàng T L và đề nghị được giám định thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 60/TTPY ngày 01/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Nghệ An kết luận:

- *Một sẹo vết thương kích thước nhỏ sống mũi tương ứng gãy xương chính mũi, gãy mỏm trán xương hàm bên phải.*

- *Một sẹo vết thương sống mũi có tỷ lệ 03% (Ba phần trăm)*

- *Gãy xương chính mũi có tỷ lệ 08% (Tám phần trăm)*

- *Gãy mỏm trán xương hàm trên bên phải có tỷ lệ 02% (Hai phần trăm)*

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (Mười ba phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/TTPY ngày 01/3/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh N A kết luận:

- *Một sẹo vết thương sống mũi kích thước nhỏ; gãy xương chính mũi và mỏm trán xương hàm trên bên phải*

- *Cơ chế hình thành các tổn thương trên là do vật tày tác động trực tiếp vào vùng sống mũi gây nên có chiều hướng từ trước ra sau.*

Tại cơ quan điều tra Hoàng T L đã khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bà Lê T L, vì nghi ngờ bà L có quan hệ bất chính với chồng của mình. Trong lúc vật lộn, xô xát nhau, Hoàng T L đã dùng hai tay cầm tóc bà L và đập mạnh mặt bà L xuống nền đất, dẫn đến thương tích cho bà L.

Còn bà Lê T L khai: Bà L bị thương là do 3 mẹ con Hoàng T L gồm: Hoàng Thị L, Từ Thị M và Từ Thị ThT đánh, bà L dùng đá đập vào mặt bà L gây thương tích trên mặt bà L

Cáo trạng số 32/Ctr - VKS ngày 08/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Hoàng Thị L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A S, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; Điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Hoàng T L từ 04 đến 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 274, Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự; buộc Hoàng Thị L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Lê T L số tiền từ 13.000.000 đồng – 14.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại và bị hại có ý kiến như sau: Bị cáo dùng đá là hung khí nguy hiểm gây thương tích 13% cho nạn nhân, thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS. Cùng tham gia giúp sức cho bị cáo hành hung nạn nhân, còn có 02 người con của bị cáo là chị Mai, cháu Thảo, đề nghị Tòa xử lý thật nghiêm minh. Về phần bồi thường thiệt hại, đề nghị Tòa buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 35.923.208 đồng.

* Tại phiên tòa, bị cáo tự bào chữa như sau: Thống nhất quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì về tội danh. Việc bị hại cho rằng bị cáo dùng đá gây thương tích và có sự trợ giúp của 2 người con cùng đánh bị hại là không đúng, Thương tích trên cơ thể bị hại chỉ do mỗi mình bị cáo gây nên, bị cáo dùng tay nắm tóc rồi đập mặt bị hại xuống nền đường. Mâu thuẫn xảy ra là do nạn nhân có tình ý với chồng bị cáo và còn có lời nói thô tục gây cho bị cáo sự bức xúc. Về phần bồi thường dân sự, đề nghị Tòa án xem xét các chi phí hợp lý.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Thị Lam khai nhận: Do có mâu thuẫn cá nhân, nghi ngờ bà Linh có quan hệ bất chính với chồng mình nên vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, tại thôn Tân Thịnh, xã Bình Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, bị

cáo Hoàng Thị lam và bà Lê T L đã xảy ra cãi cọ, xô xát nhau. Khi bà Linh bị ngã, bị cáo đã tiến đến, khom người, vật lộn, dùng hai tay nắm tóc, đập mặt bà Linh xuống nền đất làm cho bà Linh bị thương với tỷ lệ thương tích là 13%.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bà Lê T L trình bày: Bị cáo Hoàng Thị Lam và 2 con là Từ Thị Mai và Từ Thị Thu Thảo là người đã gây ra thương tích cho mình, riêng bị cáo Lam đã dùng đá đánh vào mặt bà Linh. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo, người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu được thu thập trong giai đoạn điều tra có đủ cơ sở để kết luận: Thương tích của bà Lê T L với tỷ lệ 13% là do một mình bị cáo Hoàng Thị Lam đã dùng tay nắm tóc, đập mặt nạn nhân xuống nền đất gây nên. Không có cơ sở để kết luận bị cáo dùng đá và cùng với chị Mai, cháu Thảo gây thương tích cho bị hại.

Bên cạnh đó, người làm chứng trong vụ án tường trình: Khi bị cáo và bà Linh giằng co, vật lộn nhau thì chị Mai cũng đang giằng co, xô xát với chị Hoa. Cháu Thảo khi thấy bị cáo đang giằng co, xô xát với bà Linh thì cũng chạy đến nhưng đã được anh Sơn can ngăn. Riêng diễn biến hành vi chị Mai dùng tay kéo tóc, đâm vào lưng bà Linh trước đó nhưng không gây thương tích, và không có tính chất đồng phạm với hành vi mà bị cáo đã gây thương tích cho bà Linh.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Thị Lam đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS như cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác.

Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý; động cơ, mục đích là cố tình gây thương tích cho người khác, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần xử phạt nghiêm, cách ly xã hội để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tuy nhiên, sau khi gây hậu quả, bị cáo bỏ mặc, không sang thăm hỏi, xin lỗi nạn nhân mà còn có lời nói xúc phạm, thách thức người bị hại, thể hiện thái độ không ăn năn, hối cải. Việc bị cáo nộp một khoản tiền bồi thường tại Cơ quan thi hành án dân sự là không thực tâm trong việc bồi thường mà chỉ nhằm đối phó. Do đó, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Bồi thường, khắc phục hậu quả” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần chiếu cố cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không

[4] *Xét những hành vi liên quan đến vụ án thấy rằng:* Đối với các hành vi xảy ra xô xát nhau giữa Từ Thị M với La Thị H; giữa Từ Thị M với bà Lê T L không gây thương tích cho nhau và không liên quan (không có tính chất đồng phạm) đến hành vi mà bị cáo đã gây thương tích cho bà L nên Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ thiệt hại là 35.923.208 đồng (Ba mươi lăm triệu, chín trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm linh tám đồng).

Xét yêu cầu của người bị hại về bồi thường thiệt hại là chính đáng. Tuy nhiên, cũng cần xem xét tính hợp lý, hợp pháp của từng khoản yêu cầu. Những yêu cầu được pháp luật chấp nhận là:

* *Chi phí điều trị có hóa đơn:*

- Chi phí điều trị tại Trạm y tế xã B S từ ngày 31/12/2020 đến ngày 01/01/2021: 932.000 đồng.

- Chi phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện A S từ ngày 01/01/2021 đến ngày 03/01/2021: 522.000 đồng.

- Chi phí điều trị tại Bệnh viện Quốc tế V từ ngày 04/01/2021 đến ngày 07/01/2021: 2.847.208 đồng.

- Chi phí chụp chuẩn đoán hình ảnh để giám định tại Bệnh viện Hữu nghị đa khoa N A ngày 25/02/2021: 522.000 đồng.

Tổng cộng: 4.823.208 đồng (Bốn triệu, tám trăm hai mươi ba nghìn, hai trăm linh tám đồng).

* *Chi phí thực tế:*

- Tiền thuê xe từ xã B S đi Trung tâm y tế huyện A S và ngược lại: 300.000 đồng/1 chiều x 2 chiều = 600.000 đồng.

- Tiền thuê xe từ xã B S đi Bệnh viện Quốc tế V và ngược lại: 1.000.000 đồng/1 chiều x 2 chiều = 2.000.000 đồng.

- Tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 07/01/2021 và 01 ngày đi giám định tỷ lệ thương tích (ngày 25/02/2021) là: 08 ngày x 200.000 đồng/ngày = 1.600.000 đồng.

- Tiền thu nhập bị mất sau khi điều trị chưa làm được việc là 10 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.000.000 đồng.

- Tiền công người chăm sóc trong thời gian điều trị: Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 07/01/2021 và 01 ngày đưa đi giám định tỷ lệ thương tích (ngày 25/02/2021) là: 08 ngày x 300.000 đồng/ngày = 2.400.000 đồng.

+ Tiền bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị và sau khi điều trị là 18 ngày x 50.000 đồng/ngày = 900.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần cần buộc bị cáo bồi thường cho bà Linh tương đương với 02 tháng lương tối thiểu là: 1.490.000 đồng/tháng x 2 tháng = 2.980.000 đồng.

Tổng cộng: 12.480.000 đồng (mười hai triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Như vậy, các khoản chi phí hợp lý được chấp nhận là: **17.303.208 đồng** (Mười bảy triệu, ba trăm lẻ ba ngàn, hai trăm lẻ tám đồng), cần buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[7] Hội đồng xét xử nhận định về ý kiến của những người tham gia phiên tòa phát biểu trong phần tranh luận như sau:

Ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là có căn cứ nên và đúng pháp luật.

Ý kiến của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Cho rằng bị cáo đã dùng đá để gây thương tích 13% cho nạn nhân, được quy định tại khoản 2 Điều 134 BLHS. Đồng thời, đề nghị xử lý hình sự đối với chị Mai và cháu Thảo là không có căn cứ. Bởi lẽ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh được, bị cáo dùng tay nắm tóc và đập mặt nạn nhân xuống nền đất gây nên thương tích. Hành vi xô xát giữa chị M với bà L không gây ra thương tích cho nhau và không mang tính đồng phạm với hành vi mà bị cáo đã gây thương tích cho bà Linh. Tại thời điểm xảy ra vụ án, cháu T được mọi người can ngăn nên không tham gia trong các cuộc xô xát.

Ý kiến của bị cáo: Đề nghị HĐXX, xem xét phân lỗi của bị hại vì có ý định quan hệ bất chính với chồng của bị cáo là không có cơ sở, bởi lẽ: Không có chứng cứ để chứng minh mối quan hệ trên, mâu thuẫn xảy ra là do các bên đã có lời qua tiếng lại, xúc phạm lẫn nhau. Chỉ vì sự nghi ngờ chưa có căn cứ mà bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho nạn nhân, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Hoàng T L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng T L 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 274, Điều 584, Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc Hoàng Thị L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Lê T L số tiền 17.303.208 đồng (Mười bảy triệu, ba trăm lẻ ba ngàn, hai trăm lẻ tám đồng) (bị cáo đã nộp 3.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Anh Sơn theo biên lai số 0004075 ngày 13/4/2021).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án chưa thực hiện xong nghĩa vụ phải thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành.

3/ Về án phí: Áp dụng điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Hoàng T L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 865.000 đồng (Tám trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N A;
- VKSND H.A S;
- Công an H.A S;
- Chi cục THADS H.A S;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kh D